TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LỘC** TỈNH THỪA THIÊN HUẾ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 238/2017/QĐST-HNGĐ	*Phú Lộc, ngày 29 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 231/2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn T, sinh năm 1973. Địa chỉ: Ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1972. Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn T và chị Nguyễn Thị P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Quỳnh H, sinh ngày 07/5/2012 cho chị Nguyễn Thị P chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn T không cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn T có quyền đi lại thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn T và chị Nguyễn Thị P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn T thuận chịu án phí dân sự sơ thẩm giải quyết ly hôn là 150.000đ. Anh T đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2013/001759 ngày 06/12/2017 tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lộc. Anh T được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000đ.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh TT-Huế;
- VKSND huyện Phú Lộc;
- Chi cục THADS huyện Phú Lộc;
- Ủy ban nhân dân xã X,
huyện X, tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Lưu HS, lưu án văn.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

PHAN SANG